Họ và tên: .....

CÁC SỐ CÓ SÁU CHỮ SỐ

❖Bài 1b:

Trăm nghìn	Chục nghìn	Nghìn	Trăm	Chục	Đơn vị
100 000 100 000 100 000 100 000 100 000	10 000 10 000	1000 1000 1000	100 100 100 100	10 10 10 10 10	1 1 1



Viết số:

Đọc số:



Bài tập 2: Viết theo mẫu



Viết số	Trăm nghìn	Chục nghìn	Nghìn	Trăm	Chục	Đơn vị	Đọc số
425 671 (Mẫu)	4	2	5	6	7	1	Bốn trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi mốt.
369 815							Ba trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm mười lăm.
	5	7	9	6	2	3	
							Bảy trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm mười hai.

LIVEWORKSHEETS